

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 430/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 15-09-2024.

V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Thuần.

2. Ông Lê Văn Chất.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 15 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 338/2024/TLST-HNGĐ ngày 17/07/2024 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/8/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm 1967 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Văn S trình bày: Ông S và bà D sống chung từ năm

1989 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Ông S và bà D chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ đầu 2020 đến nay. Xét thấy tình cảm không còn ông S yêu cầu được ly hôn với bà D.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Trần Hoàng K sinh ngày 27/8/1991 và cháu Trần Thị Như N sinh ngày 09/8/1997 (đã chết). Hiện con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn bà Lê Thị D: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà D biết để tham gia theo quy định nhưng bà D vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn S thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nguyên đơn ông Trần Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Lê Thị D đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà D vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông S và bà D.

[2] Về pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn S về việc được ly hôn bà Lê Thị D, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa ông S và bà D sống chung từ năm 1989, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 18/04/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2020, ông S và bà D phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm và đã sống ly thân từ

năm 2020 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà D nhưng bà D không có ý kiến gì đối với yêu cầu được ly hôn của ông S. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như bà D không có phản đối gì đối với yêu cầu được quyền ly hôn của ông S.

Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa ông S và bà D không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông S.

[2.2]. Về con chung: Ông S và bà D có 02 con chung là Trần Hoàng K sinh ngày 27/8/1991 và Trần Thị Như N sinh ngày 09/8/1997 (đã chết). Hiện con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Không có.

[2.4] Về nợ chung: Cam kết không có.

[3] Về án phí sơ thẩm:

Ông S phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn S về việc ly hôn với bà Lê Thị D.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn S được quyền ly hôn bà Lê Thị D.

Về con chung: Có 02 con chung là Trần Hoàng K sinh ngày 27/8/1991 và Trần Thị Như N sinh ngày 09/8/1997 (đã chết). Hiện Trần Hoàng K đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Ông Trần Văn S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông S đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007775 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nên xem như nộp xong án phí.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Tân Thuận Bình, huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Dung